|  |
| --- |
| **ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM LẦN THỨ XIII****NHIỆM KỲ 2023 - 2028****­­­­­­­­****BÁO CÁO NHANH KẾT QUẢ****ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM****LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ 2023 - 2028*****Hà Nội, tháng 12 năm 2023*** |

**BÁO CÁO NHANH KẾT QUẢ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

**LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

***(Tài liệu dùng để tuyên truyền)***

––––––––––––––––––––––

Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam với phương châm ***“Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”,*** diễn ra vào thời điểm đoàn viên, người lao động cả nước cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nỗ lực phấn đấu, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII; xác định mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023 - 2028; kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XII, bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII; đánh giá việc thi hành, thảo luận và thông qua Điều lệ Công đoàn Việt Nam (sửa đổi, bổ sung).

Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam là dấu mốc quan trọng, mở ra thời kỳ phát triển trong bối cảnh mới, xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh toàn diện, là chỗ dựa tin cậy của đoàn viên, người lao động, là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng, Nhà nước.

**A. VỀ CHƯƠNG TRÌNH, ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI**

**1. Thời gian, địa điểm, chương trình Đại hội:**

- Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam diễn ra trong 3 ngày, từ ngày 01 đến ngày 03/12/2023, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Mỹ Đình Thủ đô Hà Nội.

**- Chương trình Đại hội:**

Tổ chức 10 Diễn đàn thảo luận chuyên đề trước thềm Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch; Báo cáo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua Điều lệ Công đoàn Việt Nam.Phiên trọng thể: Báo cáo tóm tắt của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XII; đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo Đại hội; Bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII. Đại hội thảo luận tại 10 Trung tâm; Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII ra mắt Đại hội; Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội; bế mạc Đại hội.

**2. Đại biểu khách mời**:

Các đồng chí: Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Bí thư tỉnh ủy, thành ủy các tỉnh, thành phố, các đảng ủy, tập đoàn kinh tế, tổng công ty có công đoàn trực thuộc Tổng Liên đoàn; các đồng chí nguyên là lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo Tổng Liên đoàn; Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn qua các thời kỳ; các đồng chí nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa XII; đại biểu khách mời quốc tế.

**3. Đại biểu Đại hội:**

Tham dự Đại hội có 1.095 đại biểu chính thức đại diện cho hơn 11 triệu đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động cả nước.

**B. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐẠI HỘI**

**I. ĐẠI HỘI ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM LẦN THỨ XII (2018 - 2023)**

***Các cấp công đoàn đã thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động***

Tập hợp kiến nghị, phát huy trí tuệ của đoàn viên, người lao động, cán bộ công đoàn trong góp ý, kiến nghị, đề xuất với Đảng, Nhà nước về xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và tổ chức Công đoàn Việt Nam. Tổng Liên đoàn đã ban hành trên 300 văn bản góp ý, kiến nghị, đề xuất về xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật. Tham gia xây dựng, hoàn thiện 15 báo cáo thực thi Công ước quốc tế của Chính phủ, 02 hồ sơ đề xuất gia nhập Công ước 98, Công ước 105 của ILO. Khẳng định vai trò của công đoàn các cấp trong các hội đồng, ban chỉ đạo, ủy ban, các cơ chế dân cử để bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, người lao động, đặc biệt đã thể hiện vai trò đại diện người lao động trong Hội đồng Tiền lương Quốc gia, 5 năm qua, đã đề xuất nâng mức lương tối thiểu tăng 25,34%.

***Hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động ở các cấp công đoàn được chú trọng, có bước phát triển mới***

Chương trình “Tết Sum vầy” giai đoạn 2018 - 2022 đã góp phần chăm lo cho 30 triệu lượt đoàn viên, người lao động trong dịp Tết, với tổng số tiền hơn 28 nghìn tỷ đồng; Chương trình “Mái ấm Công đoàn” giúp hơn 14 nghìn đoàn viên, người lao động được xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở với tổng số tiền hỗ trợ hơn 500 tỉ đồng; Chương trình “Phúc lợi đoàn viên” đã được các cấp công đoàn ký kết 2.840 thỏa thuận hợp tác với các đối tác để cung cấp các sản phẩm, dịch vụ, hàng hóa với giá ưu đãi cho 6,5 triệu lượt đoàn viên, người lao động được hưởng lợi với tổng số tiền 1.400 tỷ đồng.

***Công tác tham gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đồng hành với đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh để lại nhiều dấu ấn***

Tổng Liên đoàn đã ban hành nhiều văn bản kịp thời chỉ đạo các cấp công đoàn và đoàn viên, người lao động tham gia phòng, chống dịch Covid-19; phối hợp với các ngành chức năng triển khai các chính sách hỗ trợ của Nhà nước dành cho người lao động; triển khai các gói hỗ trợ dành cho đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đối với các doanh nghiệp gặp khó khăn, miễn đóng đoàn phí công đoàn đối với đoàn viên bị ảnh hưởng do dịch bệnh; ban hành Nghị quyết hỗ trợ đoàn viên, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt giảm đơn hàng; hỗ trợ tăng cường dinh dưỡng cho lực lượng y tế, lực lượng tuyến đầu chống dịch, công nhân, lao động tại các doanh nghiệp đang thực hiện “ba tại chỗ”, “một cung đường hai điểm đến”; tặng sổ tiết kiệm công đoàn cho con đoàn viên bị mồ côi do Covid-19... với tổng số tiền hỗ trợ gần 6.000 tỷ đồng, có hơn 10 triệu lượt người thụ hưởng.

***Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục tiếp tục được quan tâm đổi mới, góp phần nâng cao nhận thức của đoàn viên, người lao động***

Tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, các hoạt động của tổ chức công đoàn gắn với Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 và Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các cấp công đoàn tổ chức tốt hoạt động sơ kết 2 năm thực hiện Kết luận 01-KL/TW, biểu dương, khen thưởng 133 tập thể, cá nhân tiêu biểu cấp Tổng Liên đoàn.

Tháng Công nhân hàng năm được triển khai với nhiều hoạt động thiết thực, đổi mới, sáng tạo, hướng về cơ sở như: Chương trình Thủ tướng Chính phủ gặp gỡ, đối thoại với công nhân, góp phần giải quyết kịp thời các vấn đề quan tâm, bức xúc của người lao động; hoạt động tiếp xúc cử tri chuyên đề, đối thoại giữa đại biểu Quốc hội với công nhân, lao động; Chương trình “Đối thoại tháng 5”, diễn đàn “Công nhân vì doanh nghiệp, doanh nghiệp vì công nhân”, hoạt động “Cảm ơn người lao động”… học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; phối hợp với VTV3 xây dựng và phát sóng 41 Chương trình “Giờ thứ 9+”; tổ chức Giải vô địch bóng đá Công nhân lao động toàn quốc là những điểm nhấn ý nghĩa, thiết thực phục vụ đoàn viên, người lao động. Công tác truyền thông về tổ chức công đoàn được quan tâm và có bước đột phá, góp phần quảng bá hình ảnh của tổ chức công đoàn, từng bước đẩy lùi thông tin xấu, độc, xuyên tạc về giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn. Công tác tuyên truyền được thể hiện bằng nhiều hình thức sáng tạo, hiệu quả như: ứng dụng công nghệ số, internet, mạng xã hội…

***Công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị được tập trung triển khai***

Công tác phát triển đoàn viên công đoàn được triển khai với nhiều giải pháp mới, đạt một số kết quả quan trọng, 5 năm qua đã kết nạp mới 4.460.933 đoàn viên; thành lập 24.320 công đoàn cơ sở. Tính đến tháng 6/2023, cả nước có 11.072.214 đoàn viên và 123.129 công đoàn cơ sở (tăng hơn 1 triệu đoàn viên và giảm 3.000 công đoàn cơ sở so với đầu nhiệm kỳ). Việc xây dựng cơ sở dữ liệu đoàn viên tiếp tục được triển khai với hơn 7,2 triệu đoàn viên có thông tin được cập nhật trên hệ thống.

Tích cực giới thiệu cho Đảng nhiều đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng, xem xét kết nạp, từ năm 2018 đến nay, các công đoàn cơ sở đã giới thiệu được hơn 700 nghìn đoàn viên ưu tú (tăng 1,8 lần so với nhiệm kỳ trước), hoàn thành vượt chỉ tiêu của Nghị quyết. Số đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam là gần 400 nghìn đoàn viên (tăng 1,4 lần so với nhiệm kỳ trước).

***Phong trào thi đua yêu nước của Công đoàn được triển khai sâu rộng, thường xuyên đổi mới về nội dung, hình thức***

Nổi bật là phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”; “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn”, cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực” gắn với phong trào thi đua “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt” được cán bộ, công chức, viên chức”... Triển khai nhiều phong trào thi đua hiệu quả trong thời điểm dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, như “Công nhân, viên chức, lao động nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”, cụ thể hóa bằng Chương trình “75 nghìn sáng kiến vượt khó, phát triển” và Chương trình “01 triệu sáng kiến, nỗ lực vượt khó, sáng tạo quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” đã sớm đạt mục tiêu với nhiều sáng kiến có giá trị, ý nghĩa xã hội lớn. Giai đoạn 2018 - 2023, đã có 2.889.318 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp mới mang lại giá trị làm lợi 163.724 tỷ đồng, Tổng Liên đoàn đã tặng thưởng 5.233 Bằng Lao động sáng tạo. Các phong trào thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, thể thao” tiếp tục được đổi mới về cách thức triển khai, sát với điều kiện thực tiễn tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn” được phát động cùng với việc ban hành “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” đã tạo động lực thúc đẩy đội ngũ cán bộ công đoàn cả nước phát huy trí tuệ, sức sáng tạo và sự tâm huyết, đóng góp cho sự lớn mạnh của tổ chức Công đoàn.

***Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của tổ chức công đoàn được tăng cường triển khai theo hướng linh hoạt, thích ứng với tình hình mới***

Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn đã ban hành Nghị quyết về công tác đối ngoại của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, xác định những vấn đề then chốt trong quan hệ quốc tế, nghiên cứu thí điểm tập hợp, hỗ trợ, bảo vệ quyền lợi của người lao động Việt Nam làm việc hợp pháp tại nước ngoài. Chủ động tham gia, đóng góp tích cực tại các diễn đàn quốc tế, các hoạt động công đoàn quốc tế theo cơ chế đa phương. Tham gia có trách nhiệm trong thực hiện các nghĩa vụ quốc tế; phát huy vai trò quan trọng trong Liên hiệp Công đoàn Thế giới. Hợp tác hiệu quả với các tổ chức công đoàn khu vực và quốc tế, Tổ chức Lao động Quốc tế và các tổ chức phi chính phủ.

***Công tác quản lý tài chính, tài sản được quan tâm, tạo nguồn lực để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn***

Tổng Liên đoàn đã ban hành chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp áp dụng cho các cấp công đoàn và triển khai mới hệ thống phần mềm kế toán công đoàn trên toàn quốc; ban hành nhiều văn bản quy định, hướng dẫn về công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn, ban hành hướng dẫn chế độ kế toán mới. Đẩy mạnh nhiều giải pháp quản lý thu kinh phí công đoàn hiệu quả, tỷ trọng thu đoàn phí công đoàn có chuyển biến tích cực theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Việc phân phối và sử dụng nguồn tài chính công đoàn được thực hiện minh bạch, theo hướng tăng dần cho công đoàn cấp dưới, đặc biệt là công đoàn cơ sở. Dự toán chi tài chính Công đoàn giao từ năm 2022 đã nâng tỷ lệ kinh phí công đoàn cơ sở được sử dụng lên đến 75% tổng số thu kinh phí công đoàn, vượt trước 3 năm theo tinh thần Nghị quyết 7b/NQ-TLĐ của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

***Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh***

Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đã tăng cường kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động; can thiệp giúp người lao động trở lại làm việc, hạ mức kỷ luật; kiến nghị xử lý kỷ luật theo thẩm quyền, kiểm tra 890.432 cuộc, giám sát 166.263 cuộc, giải quyết 3.741 đơn khiếu nại, 248 đơn tố cáo, can thiệp cho 5.950 người được trở lại làm việc, 1.168 người được hạ mức kỷ luật, hơn 27 nghìn người được giải quyết về lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp thôi việc; tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là hơn 113 tỷ đồng... Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai thường xuyên trong các cấp công đoàn.

***Công tác chỉ đạo, điều hành tiếp tục có nhiều đổi mới***

Công tác chỉ đạo điều hành, lề lối làm việc có nhiều đổi mới theo hướng dân chủ, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; công tác chỉ đạo và tổ chức hoạt động ngày càng linh hoạt, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu cụ thể của tình hình thực tiễn. Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã tham mưu giúp Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng với 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp và tập trung chỉ đạo thực hiện. Công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về công nhân, hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức công đoàn tiếp tục được quan tâm, có bước phát triển. Thực hiện cải cách hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong một số lĩnh vực của hoạt động công đoàn, thích ứng với bối cảnh tình hình mới. Các quy chế, chương trình phối hợp giữa tổ chức công đoàn với Chính phủ, các ban, bộ ngành, đoàn thể trung ương, cấp ủy, chính quyền tại địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được tăng cường, phát huy, góp phần tạo sự quan tâm chỉ đạo đồng bộ, kịp thời, nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn.

**\* Đánh giá chung:**

Năm năm qua, trong bối cảnh còn gặp nhiều khó khăn, thách thức song với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động, hoạt động công đoàn tiếp tục có bước chuyển quan trọng, nhất là trong đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Quy mô tổ chức được mở rộng, chất lượng một số mặt công tác được nâng lên, trong công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ động, linh hoạt; đã xuất hiện nhiều mô hình mới, cách làm hiệu quả, có sức lan tỏa, được đoàn viên, người lao động, cấp ủy, chính quyền và người sử dụng lao động ghi nhận, tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của Công đoàn Việt Nam trong đại diện, bảo vệ, chăm lo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp phát triển và đổi mới đất nước.

**\* Dự báo tình hình quốc tế và trong nước**

Thời gian tới, hòa bình, hợp tác, liên kết và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn sẽ diễn ra phức tạp, gay gắt hơn; cục diện đa cực ngày càng rõ nét. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục phát triển nhưng gặp nhiều trở ngại, thách thức. Phong trào công nhân quốc tế và hoạt động công đoàn các quốc gia dự báo sẽ gặp khó khăn, có nơi bị thoái trào; tỷ lệ người lao động tham gia công đoàn ở một số nước có xu hướng giảm sút.

Trong nước, Đảng và Nhà nước tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được hoàn thiện đồng bộ; công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiếp tục được đẩy mạnh trên nền tảng của tiến bộ khoa học, công nghệ.

Tuy nhiên, nền kinh tế nước ta còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, tiềm ẩn nhiều rủi ro. Xu hướng già hóa dân số và mất cân bằng giới tính khi sinh, tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa tăng nhanh; đặc biệt biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh gay gắt, phức tạp… bốn nguy cơ Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt gay gắt hơn, có biểu hiện chưa quan tâm đúng mức bảo đảm phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, chưa đánh giá đúng vai trò, vị thế và đóng góp của người lao động trong các thành tựu mà đất nước đạt được. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước, Công đoàn và đất nước ta.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số vàtrí tuệ nhân tạo phát triển nhanh, đột phá, tác động sâu rộng và đa chiều, tạo sự thay đổi lớn về lao động và quan hệ lao động, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, việc làm, thu nhập của người lao động, làm thay đổi môi trường hoạt động, đối tượng tập hợp và phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn. Cơ cấu lao động tiếp tục có sự thay đổi mạnh mẽ, phân tầng xã hội rõ ràng hơn. Sự dịch chuyển lao động từ nông thôn ra thành thị và các địa phương tập trung các khu công nghiệp, khu chế xuất, lao động khu vực phi chính thức dự báo tiếp tục tăng, tạo sức ép về nhu cầu phát triển hạ tầng và giải quyết các vấn đề xã hội. Chất lượng nguồn nhân lực nước ta nhìn chung còn thấp, thiếu hụt nhân lực chất lượng cao và lao động có tay nghề.

Việt Nam sẽ hội nhập quốc tế sâu, rộng hơn, thực hiện đầy đủ các cam kết khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, trong đó có việc phê chuẩn, thực thi các công ước cơ bản của Tổ chức Lao động quốc tế. Hoạt động công đoàn sẽ hướng mạnh vào đối thoại, thương lượng. Sự xuất hiện của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp bên cạnh công đoàn cơ sở đặt ra những yêu cầu, thách thức mới đối với hoạt động công đoàn. Luật Công đoàn năm 2012 sẽ được sửa đổi, bổ sung nhằm phát huy vai trò, vị thế của Công đoàn Việt Nam trong bối cảnh mới, đảm bảo tính tương thích với các quy định trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

*Bối cảnh trên đòi hỏi các cấp công đoàn phải đổi mới mạnh mẽ tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động trên cơ sở đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế sâu rộng. Hoạt động công đoàn tiếp tục hướng mạnh về cơ sở; lấy công đoàn cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu; lấy nhu cầu, lợi ích của đoàn viên, người lao động làm căn cứ xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động; khơi dậy, phát huy mạnh sức sáng tạo mạnh mẽ, tinh thần cống hiến của đoàn viên, người lao động trong thực hiện các mục tiêu xây dựng và phát triển đất nước.*

**II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ KHÂU ĐỘT PHÁ NHIỆM KỲ 2023-2028**

**1. Mục tiêu**

Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn, xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh toàn diện, tập trung thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, trọng tâm là đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; tích cực, chủ động tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội. Hoàn thiện mô hình tổ chức, thu hút, tập hợp đông đảo người lao động gia nhập công đoàn; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín và phương pháp công tác tốt. Đổi mới, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, ý thức pháp luật của đoàn viên, người lao động; xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, góp phần hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đến cuối nhiệm kỳ, hướng đến kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam, xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh toàn diện, là chỗ dựa tin cậy của người lao động, là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng, Nhà nước ta.

**2. Chỉ tiêu phấn đấu**

***2.1. Chỉ tiêu hàng năm***

- 85% trở lên đoàn viên, người lao động được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lao động và công đoàn; Công đoàn tham gia thúc đẩy để ít nhất 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

- 100% công đoàn cơ sở khu vực hành chính, sự nghiệp công lập, doanh nghiệp khu vực nhà nước, ít nhất 85% công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

- 100% chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới được đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp.

- Ít nhất 80% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; ít nhất 80% công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và 55% công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Ít nhất 80% công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có đủ điều kiện thành lập ban nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp đúng tiến độ; ít nhất 10% công đoàn cơ sở doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra, giám sát tài chính.

***2.2. Chỉ tiêu đến hết nhiệm kỳ***

- Cả nước có 15 triệu đoàn viên công đoàn, thành lập tổ chức cơ sở ở 100% doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên.

- Ít nhất 83% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn đủ điều kiện được công đoàn thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

- Ít nhất 90% số vụ việc tranh chấp tại tòa án của đoàn viên có yêu cầu đại diện công đoàn tham gia hoặc hỗ trợ về pháp lý được đáp ứng.

**3. Khâu đột phá**

(1) Đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động.

(2) Tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

(3) Xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là chủ tịch công đoàn tại doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

**C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**I. TẬP TRUNG THỰC HIỆN TỐT NHIỆM VỤ ĐẠI DIỆN, CHĂM LO, BẢO VỆ QUYỀN, LỢI ÍCH HỢP PHÁP, CHÍNH ĐÁNG, GÓP PHẦN NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CỦA ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Đầu tư nguồn lực, nâng cao chất lượng hoạt động tham gia xây dựng chính sách, pháp luật của tổ chức công đoàn.

Phối hợp thực hiện và giám sát thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nâng cao chất lượng công tác tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên, người lao động, nhất là trong việc tham gia tố tụng giải quyết các vụ án lao động, việc lao động tại tòa án.

Theo chức năng, nhiệm vụ, ở từng cấp tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm để làm tốt hơn nữa vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Nâng cao hiệu quả công tác an toàn vệ sinh lao động.

Triển khai toàn diện các hoạt động chăm lo, đảm bảo phúc lợi, duy trì việc làm, nâng cao đời sống của đoàn viên, người lao động.

Tăng cường về số lượng, nâng cao về chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách pháp luật, quan hệ lao động, an toàn vệ sinh lao động.

**II. NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG; ĐỔI MỚI TỔ CHỨC CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC**

**1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động**

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đẩy mạnh công tác truyền thông Công đoàn Việt Nam.

Quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống báo chí, xuất bản, truyền thông của tổ chức công đoàn chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại, phục vụ ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chính trị của tổ chức công đoàn.

Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

Tổ chức khoa học, đồng bộ công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội ở các cấp công đoàn.

Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của đoàn viên, người lao động; tích cực tham gia xây dựng văn hóa công nhân, văn hóa doanh nghiệp.

Coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tuyên truyền vận động.

**2. Đổi mới tổ chức các phong trào thi đua yêu nước**

Đổi mới việc tổ chức phong trào thi đua yêu nước theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát hợp từng đối tượng, hướng về cơ sở, tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công tác.

Tăng cường tuyên truyền nêu gương, nhân rộng điển hình tiên tiến; đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch trong khen thưởng.

Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng sáng tạo, công tâm, trách nhiệm, đảm bảo đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

**III. XÂY DỰNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VỮNG MẠNH; THU HÚT, TẬP HỢP ĐÔNG ĐẢO NGƯỜI LAO ĐỘNG GIA NHẬP CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

Tập trung thực hiện tốt công tác đoàn viên.

Nâng cao chất lượng công đoàn cơ sở về mọi mặt.

Đẩy mạnh sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy các cấp công đoàn tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liên thông, đồng bộ

Hoàn thiện công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của các cấp công đoàn theo hướng thực chất, khách quan, công bằng.

Quan tâm nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn nhất là cán bộ công đoàn chuyên trách và chủ tịch công đoàn cơ sở.

Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, giáo trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn theo hướng chuẩn hóa, khoa học, thực tiễn, thống nhất, sáng tạo.

**IV. THAM GIA XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN HIỆN ĐẠI LỚN MẠNH, XÂY DỰNG ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH**

Phát huy vai trò của Công đoàn Việt Nam trong tập hợp, đoàn kết, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh.

Tham gia phát triển việc làm bền vững cho công nhân.

Tiếp tục phát huy hiệu quả, đẩy mạnh các hoạt động của Tháng Công nhân, làm cho toàn xã hội quan tâm đề cao, tôn vinh người công nhân.

Đẩy mạnh hoạt động công đoàn tham gia xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên.

Tăng cường sự chủ động của tổ chức Công đoàn trong tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

**V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC NỮ CÔNG; THÚC ĐẨY BÌNH ĐẲNG GIỚI; BẢO VỆ QUYỀN LỢI CỦA LAO ĐỘNG NỮ VÀ TRẺ EM; XÂY DỰNG GIA ĐÌNH NO ẤM, TIẾN BỘ, HẠNH PHÚC VÀ VĂN MINH**

Nâng cao chất lượng hoạt động của công tác nữ công công đoàn các cấp.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến nữ công nhân lao động và trẻ em.

Phát triển các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong nữ đoàn viên, người lao động.

Tổ chức các hoạt động xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh trong đoàn viên, người lao động.

Thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện trẻ em, chú trọng các hoạt động cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy con công nhân, lao động.

Thực hiện hiệu quả các mục tiêu, giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

**VI. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ, TIẾP TỤC KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ CỦA CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại trong hệ thống công đoàn.

Chủ động, tích cực mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, củng cố, nâng cao vị thế, uy tín của Công đoàn Việt Nam trên trường quốc tế, đóng góp vào thành công chung của công tác đối ngoại nhân dân.

Khai thác, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực bên ngoài để đổi mới tổ chức và nội dung phương thức hoạt động của Công đoàn Việt Nam.

Nâng cao năng lực, chất lượng nghiên cứu, tham mưu về đối ngoại.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

Chú trọng công tác đào tạo cán bộ và đảm bảo nguồn lực tài chính thực hiện các hoạt động đối ngoại.

**VII. XÂY DỰNG NGUỒN TÀI CHÍNH ĐỦ MẠNH ĐỂ THỰC HIỆN TỐT NHIỆM VỤ CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN**

Xây dựng tài chính công đoàn phát triển bền vững.

Tiếp tục rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị kinh tế, đơn vị sự nghiệp công đoàn, góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

**VIII. NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO; ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN, TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN**

**1. Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo; tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động công đoàn**

Bảo đảm tính xuyên suốt, hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động công đoàn. Quán triệt nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam.

Coi việc đổi mới phương thức hoạt động công đoàn là một trong những nhiệm vụ sống còn của tổ chức trong bối cảnh mới.

Tiếp tục cụ thể hóa phương thức hoạt động công đoàn bằng quy chế, quy định, quy trình cụ thể và công khai để cán bộ, đoàn viên biết, giám sát việc thực hiện.

Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án của các cấp công đoàn theo hướng thiết thực ngắn gọn, khả thi, sát thực tiễn.

Đầu tư nguồn lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hệ thống Công đoàn Việt Nam.

Nâng cao chất lượng công tác phối hợp với Chính phủ, các ban, bộ, ngành, tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, triển khai đề án chuyển đổi số rộng rãi trong tổ chức công đoàn, góp phần tạo đột phá trong phương thức chỉ đạo, điều hành hoạt động công đoàn.

**2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát**

Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn, phát huy vai trò của công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong xây dựng tổ chức công đoàn. Giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư về quyền lợi hợp pháp của đoàn viên và người lao động.

Tập trung kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa và kết quả thực hiện chỉ đạo của công đoàn cấp trên, kiểm tra tài chính công đoàn cơ sở; xây dựng cơ bản, công tác cán bộ. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra của công đoàn các cấp.

**IX. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

1. Nghị quyết đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đến năm 2028, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Chương trình nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể giai đoạn 2023 - 2028.

3. Chương trình xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là chủ tịch công đoàn doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

4. Chương trình đẩy mạnh công tác truyền thông Công đoàn Việt Nam giai đoạn 2023-2028.

5. Chương trình chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động công đoàn.

**D. VỀ DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

Đại hội thảo luận sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam trên tinh thần Điều lệ Công đoàn Việt Nam sửa đổi, bổ sung đảm bảo nguyên tắc các nội dung, quy định đã ổn định, khắc phục được những bất cập, tồn tại và phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đảm bảo tính chặt chẽ, khoa học…

**1. Về bố cục, kết cấu Điều lệ**

Dự thảo Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XIII gồm 11 chương và 45 điều, tăng 10 điều so với Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII.

Dự thảo Điều lệ có 22 điều có nội dung sửa đổi và 16 điều có nội dung bổ sung. Trong đó, đã gộp các nội dung tại Điều 15 Điều lệ hiện hành và Mục 13 Hướng dẫn thi hành Điều lệ để biên tập lại và bổ sung thành Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22; gộp các nội dung tại Điều 17 và Điều 18 Điều lệ hiện hành và Mục 14, Mục 15 Hướng dẫn thi hành Điều lệ để biên tập lại và bổ sung thành Điều 24, Điều 25, Điều 26, Điều 27, Điều 28; bổ sung 3 điều mới (Điều 6, Điều 8, Điều 18); tách Điều 13 Điều lệ hiện hành thành 2 điều (Điều 15, Điều 16).

Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XIII sau khi được Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII thông qua, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn sẽ ban hành Hướng dẫn thi hành Điều lệ với 20 nội dung, ban hành các quy định riêng về 16 vấn đề. Điều lệ Công đoàn Việt Nam kỳ này giao cho Đoàn Chủ tịch ban hành nhiều quy định riêng để các cấp công đoàn thực hiện theo thẩm quyền, đảm bảo thống nhất, chặt chẽ.

**2. Về nội dung Điều lệ**

***2.1. Khẳng định những vấn đề cơ bản về tổ chức và hoạt động công đoàn trong phần Lời nói đầu***

Nhằm cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị *“về đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”* và phù hợp bối cảnh tình hình khi Bộ luật Lao động năm 2019 cho phép thành lập tổ chức của người lao động trong doanh nghiệp không thuộc hệ thống tổ chức Công đoàn Việt Nam, Lời nói đầu của Điều lệ được nghiên cứu biên tập và sắp xếp lại theo hướng có tính khái quát, tính hệ thống và tính khoa học, làm nổi bật vị trí, vai trò, tính chất, chức năng của Công đoàn Việt Nam, tạo nên sự khác biệt so với các tổ chức của người lao động khác; tiếp tục khẳng định Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân và của người lao động, được tổ chức thống nhất từ trung ương đến cơ sở; là thành viên của hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, luôn gắn với lợi ích quốc gia, dân tộc, giữ vững và phát huy truyền thống đoàn kết quốc tế, vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

***2.2. Bổ sung những vấn đề cơ bản về đoàn viên công đoàn (Điều 1, 2, 3)***

- Trong nhiệm kỳ 2023-2028, khung khổ pháp lý cho phép tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp được thành lập và hoạt động không thuộc hệ thống tổ chức của Công đoàn Việt Nam. Với vị trí, vai trò là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân, Công đoàn Việt Nam có trách nhiệm thu hút, tập hợp đông đảo công nhân lao động vào tổ chức công đoàn. Điều lệ Công đoàn Việt Nam cần thiết phải xác định rõ đối tượng, điều kiện gia nhập Công đoàn Việt Nam, trên cơ sở vẫn kế thừa quy định của Điều lệ hiện hành và có biên tập, sắp xếp lại câu, từ cho gọn, chặt chẽ; đồng thời bổ sung điều kiện đối với người lao động tại thời điểm viết đơn gia nhập Công đoàn Việt Nam ***“không là thành viên tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp”***, để đảm bảo nguyên tắc một người lao động chỉ tham gia một tổ chức đại diện của người lao động.

- Sửa đổi quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 2 Dự thảo Điều lệ: ***“h. Được tạm dừng sinh hoạt công đoàn và đóng đoàn phí khi bị tạm hoãn hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc”***, để phù hợp với quy định của Bộ luật Lao động năm 2019.

- Với mục tiêu xây dựng Công đoàn Việt Nam là trung tâm tập hợp, đoàn kết giai cấp công nhân và người lao động cả nước trong tình hình mới, cần thiết phải quy định rõ hơn về quyền của đoàn viên, đồng thời rà soát lược bỏ những nội dung không khả thi hoặc chỉ khả thi đối với đoàn viên là cán bộ công đoàn. Trên cơ sở này, đề xuất sửa đổi, bổ sung các vấn đề như sau: Bỏ quy định về đoàn viên ưu tú được ưu tiên xét vào học tại các trường, lớp do công đoàn tổ chức; bỏ quy định đối với đoàn viên được nghỉ sinh hoạt công đoàn khi nghỉ hưu; bỏ quy định được công đoàn cơ sở nơi làm thủ tục về nghỉ và công đoàn địa phương nơi cư trú giúp đỡ khi có khó khăn và được tham gia sinh hoạt câu lạc bộ hưu trí, ban liên lạc hưu trí do công đoàn hỗ trợ, bởi thực tiễn các quy định này không còn phù hợp, không khả thi.

- Bổ sung quy định ***“Đoàn viên đã nghỉ hưu, nếu tiếp tục làm việc theo hợp đồng lao động và có nguyện vọng thì được ban chấp hành công đoàn cơ sở xem xét tiếp tục là đoàn viên công đoàn”,*** vì trong thực tiễn đã có nhiều người lao động khi nghỉ hưu vẫn có nhu cầu được hợp đồng làm việc với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và có nguyện vọng tiếp tục được tham gia công đoàn.

- Sửa đổi quy định khi đoàn viên xin ra khỏi tổ chức công đoàn hoặc đoàn viên bị kỷ luật khai trừ nếu có nguyện vọng gia nhập lại Công đoàn Việt Nam, theo đó quy định cụ thể: ***“Đoàn viên đã xin ra khỏi tổ chức công đoàn, nếu có đơn gia nhập lại Công đoàn Việt Nam thì ban chấp hành công đoàn cấp cơ sở xem xét kết nạp lại. Trường hợp đoàn viên bị kỷ luật khai trừ, nếu có đơn xin gia nhập lại thì do công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét kết nạp lại”,*** để đảm bảo chặt chẽ và có tính nguyên tắc(tại điểm d khoản 1 Điều 3)***.***

- Sửa đổi quy định về thẻ đoàn viên theo hướng chỉ quy định về nguyên tắc trong Điều lệ, việc phát thẻ, quản lý, sử dụng thẻ đoàn viên thực hiện theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

***2.3. Bổ sung có hệ thống về cán bộ công đoàn*** *(****Điều 4, 5, 6)***

Dự thảo Điều lệ bổ sung 3 vấn đề quan trọng:

- Bổ sung quy định về tiêu chuẩn cán bộ công đoàn, là người trung thành với Tổ quốc và tổ chức Công đoàn Việt Nam, hết lòng phục vụ đoàn viên, người lao động, nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công đoàn Việt Nam, có trình độ, năng lực, kỹ năng vận động người lao động, có sức khỏe, uy tín, bản lĩnh, tâm huyết thực hiện nhiệm vụ cán bộ công đoàn, đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Bổ sung quyền của cán bộ công đoàn được bảo vệ trước hành vi phân biệt đối xử vì lý do hoạt động công đoàn; bổ sung trách nhiệm của cán bộ công đoàn trong thực hiện các quy định của pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động, trách nhiệm học tập nâng cao trình độ mọi mặt và rèn luyện phẩm chất giai cấp công nhân và trách nhiệm trong quản lý tài chính, tài sản công đoàn.

- Bổ sung quy định về miễn nhiệm, từ chức cán bộ công đoàn, làm cơ sở giải quyết kịp thời khi có trường hợp cán bộ công đoàn mất uy tín, không được đoàn viên tín nhiệm nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật.

***2.4. Hoàn thiện về nguyên tắc tổ chức và hệ thống tổ chức công đoàn (Chương II)***

Dự thảo Điều lệ tiếp tục giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam; tiếp tục thực hiện mô hình công đoàn 4 cấp, kết hợp chặt chẽ hơn giữa công đoàn địa phương và công đoàn ngành; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy định về đại hội, hội nghị công đoàn, ban chấp hành, Đoàn Chủ tịch, ban thường vụ công đoàn các cấp; quy định về Thường trực Đoàn Chủ tịch, thường trực ban thường vụ công đoàn các cấp cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Một số nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể như sau:

- Bổ sung mô hình nghiệp đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, góp phần đa dạng hoá hình thức tập hợp người lao động tự do hợp pháp có việc làm phi chính thức vào tổ chức Công đoàn Việt Nam, nhằm chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền lợi người lao động khu vực phi chính thức (tại điểm đ, khoản 3, Điều 9).

- Sửa đổi quy định về người không đủ tư cách đại biểu từ hình thức kỷ luật *“khiển trách trở lên”* thành “***cảnh cáo hoặc kéo dài thời hạn nâng lương trở lên***” (tại khoản 5, Điều 10) để tương thích với các quy định hiện hành và sát hợp thực tiễn.

- Bổ sung nhiệm vụ của hội nghị đại biểu, hội nghị toàn thể về góp ý kiến vào văn kiện đại hội công đoàn cấp trên (tại điểm b, khoản 2, Điều 11).

- Sửa đổi về nguyên tắc, hình thức bầu cử để phù hợp với quy định về bầu cử trong Đảng, gồm: Sửa đổi quy định về ***“Ban bầu cử”*** thành “***Ban kiểm phiếu”***; sửa đổi quy định về cách tính kết quả bầu cử, từ việc tính trên ***“tổng số phiếu thu về”*** sang tính trên *“****tổng số đại biểu triệu tập***” (tại khoản 2, khoản 3, Điều 12).

- Sửa đổi quy định **“*ban chấp hành lâm thời****”* thành ***“ban chấp hành được chỉ định”***, để linh hoạt, phù hợp thực tiễn (tại khoản 2, Điều 13).

- Sửa đổi quy định về tỷ lệ bầu bổ sung ban chấp hành trong nhiệm kỳ, theo hướng chỉ quy định tỷ lệ bầu bổ sung trong nhiệm kỳ đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên và phải đúng cơ cấu; không quy định tỷ lệ bầu bổ sung trong nhiệm kỳ đối với công đoàn cấp cơ sở[[1]](#footnote-1); đồng thời bổ sung quy định ***trường hợp đặc biệt, do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ định***, để linh hoạt trong xử lý khi có tình huống cụ thể (tại khoản 5, Điều 13).

***2.5. Bổ sung quan trọng về công đoàn cấp cơ sở (Chương III)***

- Quy định những nội dung mang tính ***nguyên tắc*** đối với tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp khi có nguyện vọng gia nhập Công đoàn Việt Nam. Các vấn đề về điều kiện, trình tự, thủ tục gia nhập hoặc liên kết hoạt động, giao cho Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quy định chi tiết để thực hiện.

- Sắp xếp lại các nhiệm vụ, quyền hạn của công đoàn cấp cơ sở theo thứ tự ưu tiên thực hiện nhiệm vụ cốt lõi từng loại hình công đoàn cơ sở và nghiệp đoàn cơ sở.

- Sửa đổi, bổ sung một số nhiệm vụ, quyền hạn của nghiệp đoàn cơ sở phù hợp với điều kiện, tình hình mới, như bổ sung nhiệm vụ đối thoại, thương lượng; kiến nghị với chính quyền, các cơ quan đảm bảo việc làm, thu nhập cho đoàn viên.

***2.6. Hoàn thiện về tổ chức công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (Chương IV)***

- Dự thảo Điều lệ đã làm rõ đối tượng tập hợp của từng loại hình công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở nhằm hạn chế sự chồng chéo trong hoạt động.

- Dự thảo Điều lệ sửa đổi điều kiện thành lập công đoàn ngành địa phương không nhất thiết phải có công đoàn ngành trung ương, tạo hành lang mở, linh hoạt khi có nguyện vọng của đoàn viên, người lao động về hoạt động công đoàn ngành nghề tại địa phương.

- Dự thảo Điều lệ làm rõ loại hình công đoàn tổng công ty, tập đoàn kinh tế (gồm công đoàn tổng công ty, tập đoàn kinh tế nhà nước và công đoàn tổng công ty, tập đoàn kinh tế ngoài khu vực nhà nước). Bổ sung quy định về nguyên tắc thành lập, giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của công đoàn tổng công ty, tập đoàn kinh tế ngoài khu vực nhà nước và giao cho Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn chi tiết.

***2.7. Những thay đổi lớn về liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, công đoàn ngành trung ương và tương đương (Chương V)***

- Sửa đổi, bổ sung quy định về các thiết chế văn hóa, thể thao của tổ chức công đoàn để phù hợp với chủ trương xây dựng thiết chế của tổ chức công đoàn hiện nay tại tỉnh, thành phố.

- Sửa đổi, bổ sung quy định đối với công đoàn ngành trung ương đại diện người lao động trong ngành để thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể ngành theo quy định của pháp luật; sửa đổi cụm từ “thuộc ngành” thành “cùng ngành nghề” là cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động công đoàn ngành và thực hiện mô hình công đoàn ngành xuyên suốt, hiệu quả, tương thích với xu hướng quốc tế hoạt động công đoàn theo ngành nghề.

***2.8. Bổ sung nhiệm vụ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Chương VI)***

Dự thảo Điều lệ bổ sung nhiệm vụ đối với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành quy định khung về nguyên tắc, nội dung, phương thức hoạt động, mối quan hệ công tác giữa công đoàn ngành trung ương và tương đương với liên đoàn lao động cấp tỉnh trong chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, tư vấn hoạt động công đoàn theo ngành nghề trên địa bàn tỉnh, thành phố, để tạo sự thống nhất, đồng bộ (tại khoản 6, Điều 33).

Dự thảo Điều lệ Công đoàn Việt Nam (sửa đổi, bổ sung) kỳ này được Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn khóa XII chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu công phu, bài bản, lấy ý kiến rộng khắp, được cán bộ, đoàn viên cả nước thảo luận dân chủ, tập trung, sôi nổi từ đại hội công đoàn cấp cơ sở trở lên, được nhiều chuyên gia, nhà khoa học, đại diện các ban, bộ, ngành trung ương, các học viện, viện nghiên cứu lý luận trung ương, lãnh đạo Tổng Liên đoàn qua các thời kỳ nghiên cứu đóng góp nhiều ý kiến làm sáng tỏ nhiều vấn đề liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ, những ý kiến tham gia chất lượng, sâu sắc, có cơ sở lý luận, khoa học, pháp lý và cơ sở thực tiễn đã được nghiên cứu, tiếp thu và biên tập thành bản Điều lệ trình tại Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.

Điều lệ Công đoàn Việt Nam khi được Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII thông qua là cơ sở quan trọng để tiếp tục xây dựng, phát triển tổ chức công đoàn lớn mạnh cả về tư tưởng và tổ chức, tạo nên bước ngoặt trong tình hình mới, đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đoàn viên công đoàn cả nước.

**E. TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ VỚI ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, CHÍNH PHỦ**

Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổng hợp, lựa chọn một số vấn đề lớn, xin báo cáo với lãnh đạo Đảng, Nhà nước cùng đại biểu dự Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam như sau:

***Thứ nhất, về việc ban hành, tổ chức thực hiện và đánh giá, tổng kết các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công nhân, Công đoàn***

Bộ Chính trị, Ban Bí thư tiếp tục quan tâm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X và Kết luận 79-KL/TW về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

Đề nghị Ban Bí thư quan tâm tiến hành kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân, lao động khu công nghiệp, khu chế xuất và Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; định hướng, có kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW, 5 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW vào năm 2026.

Ban Bí thư nghiên cứu, ban hành chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho công nhân. Đồng thời, khi sửa đổi Bộ luật Lao động năm 2019, cần quy định mỗi năm người sử dụng lao động phải dành ít nhất 01 ngày để công nhân, người lao động được học tập chính trị, pháp luật; khuyến khích các đơn vị thương lượng để có nhiều hơn 01 ngày.

***Thứ hai, về việc xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động và tổ chức Công đoàn***

Đề nghị Quốc hội, Chính phủ quan tâm đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng pháp luật, trong đó có pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích và trách nhiệm của người lao động và hoạt động công đoàn. Các dự án luật cần được khảo sát kỹ lưỡng, lấy ý kiến rộng rãi đối tượng chịu tác động trực tiếp; các quy định đảm bảo hài hòa lợi ích của người lao động, người sử dụng lao động và Nhà nước, quan tâm bảo vệ đối tượng yếu thế, thúc đẩy sự cân bằng, hài hòa trong quan hệ lao động; giúp người lao động được thụ hưởng thành quả xứng đáng với sự đóng góp của họ trong gần 40 năm đổi mới đất nước.

***Thứ ba, Đảng, Nhà nước quan tâm tính đặc thù của tổ chức Công đoàn trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp tổ chức hoạt động***

Công đoàn Việt Nam vừa là tổ chức chính trị- xã hội trong hệ thống chính trị nước ta, vừa là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động: (1) Công đoàn được giao quản lý tài chính, tài sản theo hệ thống ngành dọc, xuyên suốt từ Tổng Liên đoàn xuống đến công đoàn cơ sở. Công đoàn tự thu kinh phí, đoàn phí để tổ chức hoạt động và đảm bảo duy trì bộ máy cán bộ công đoàn chuyên trách, tất cả hưởng lương từ Tổng Liên đoàn. Đây cũng là thông lệ chung của các nước trên toàn thế giới để đảm bảo Công đoàn độc lập với cơ quan nhà nước theo tiêu chuẩn lao động quốc tế. Do vậy, ngoài cán bộ làm công tác phong trào phục vụ tổ chức, công đoàn cần lực lượng cán bộ chuyên môn cấp thiết làm công tác tài chính. (2) Số lượng đoàn viên và công đoàn cơ sở tăng nhanh do yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; (3) Công đoàn đối mặt với việc cạnh tranh thành viên và tổ chức hoạt động trong bối cảnh pháp luật cho phép ra đời tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp. Đây là nhiệm vụ mới, khó khăn, nặng nề, chưa có tiền lệ, đòi hỏi tổ chức Công đoàn phải đổi mới mạnh mẽ, đảm bảo nguồn lực đủ mạnh và sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối, thường xuyên của các cấp ủy đảng, sự phối hợp tích cực, trách nhiệm của các cấp chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị.

***Thứ tư, Đảng và Nhà nước đảm bảo các điều kiện hoạt động của tổ chức Công đoàn trong bối cảnh mới***

Với đặc thù tự đảm bảo thu- chi trong toàn hệ thống, thành viên và tổ chức phát triển nhanh, liên tục, nhiệm vụ ngày càng khó khăn, nặng nề, hệ thống Công đoàn đòi hỏi nguồn lực con người phải đủ về số lượng, không ngừng nâng cao về chất lượng để có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong bối cảnh mới. Các cấp công đoàn rất ủng hộ chủ trương của Đảng, Nhà nước về tinh giảm biên chế, tinh gọn bộ máy theo tinh thần “giảm nơi thừa và người yếu”. Những năm gần đây, các cấp công đoàn bám sát chỉ đạo chung, đã nghiêm túc thực hiện giảm biên chế trong toàn hệ thống. Tuy nhiên, so với yêu cầu đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, thì biên chế cán bộ công đoàn chuyên trách hiện nay đang thiếu hụt lớn, nhiều công đoàn cấp trên cơ sở không đủ nhân lực để đến các doanh nghiệp vận động, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; một tỉ lệ không nhỏ LĐLĐ cấp huyện chỉ có từ 3-4 cán bộ công đoàn chuyên trách, thậm chí chỉ có 02 cán bộ, dẫn đến việc phân công nhiệm vụ gặp khó khăn (mỗi cơ quan công đoàn đều cần phân công 01 kế toán, 01 thủ quỹ kiêm nhiệm các công việc khác), trong khi khó có thể phân công đồng chí chủ tịch hoặc phó chủ tịch kiêm giữ chức danh nghề nghiệp này.

Cá biệt một số cấp ủy địa phương lựa chọn cán bộ làm lãnh đạo công đoàn chưa phù hợp với năng lực, sở trường của cán bộ và yêu cầu ngày càng cao của tổ chức Công đoàn; có nơi trong thời gian ngắn thay đổi nhiều cán bộ công đoàn chủ chốt, nhất là người đứng đầu, dẫn đến chất lượng hoạt động của tổ chức Công đoàn bị ảnh hưởng.

Việc tuyển dụng cán bộ công đoàn ở các địa phương được tổ chức cùng đợt tuyển dụng cán bộ cho cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị với những yêu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện cơ bản giống nhau trên cơ sở các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, có mặt không còn phù hợp với chuyên môn ngày càng sâu của cán bộ công đoàn trước yêu cầu mới. Hoạt động công đoàn ngày càng hội nhập sâu rộng, triển khai chủ yếu ở các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, đòi hỏi cán bộ công đoàn phải có kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm cần thiết; điều này phù hợp với việc tuyển dụng đội ngũ cán bộ công đoàn chủ yếu trưởng thành từ cơ sở, nhất là chủ tịch công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp.

*- Tại Đại hội này, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Đại hội trân trọng đề nghị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cơ quan chức năng quan tâm có cơ chế phân bổ biên chế phù hợp* với số lượng đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và cho phép Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sớm được thí điểm thực hiện cơ chế tuyển dụng cán bộ từ nguồn cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

*- Cùng với việc quan tâm, bổ sung biên chế và cho thí điểm cơ chế tuyển dụng cán bộ công đoàn, trân trọng đề nghị Đảng, Nhà nước trong việc sửa đổi Luật Công đoàn sắp tới* cần quan tâm tiếp tục duy trì kinh phí công đoàn như Luật hiện hành, đảm bảo nguồn lực đủ mạnh để Công đoàn Việt Nam chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động trong bối cảnh cạnh tranh công đoàn; ban hành các quy định nâng cao hơn nữa vai trò, vị thế của tổ chức Công đoàn, nhất là cho phép công đoàn có quyền độc lập (chứ không chỉ tham gia) giám sát việc chấp hành pháp luật liên quan đến người lao động đối với người sử dụng lao động; trách nhiệm của người sử dụng lao động trong phối hợp với công đoàn thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở để đảm bảo quyền làm chủ của người lao động.

***Thứ năm, Đảng và Nhà nước tiếp tục ban hành các chủ trương, chính sách thúc đẩy người lao động có việc làm bền vững, lương đủ sống và đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội cho người lao động***

Cần đột phá trong tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách về giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đổi mới quản lý nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, thực hiện đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng, đào tạo công nghệ theo yêu cầu cách mạng 4.0 cho công nhân.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài, nhất là thu hút các dự án đầu tư của doanh nghiệp có công nghệ cao, năng lực quản trị tốt, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, có trách nhiệm xã hội. Hạn chế thu hút các doanh nghiệp thâm dụng lao động, ý thức chấp hành pháp luật thấp, trách nhiệm xã hội không cao.

Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới chế độ lương tối thiểu vùng, hướng tới lương đủ sống cho người lao động.

Huy động nguồn lực toàn xã hội thúc đẩy Đề án một triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030; quan tâm quy hoạch, xây dựng trường học, cơ sở khám chữa bệnh nơi có đông công nhân; hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, giúp người lao động nhận rõ lợi ích, có niềm tin ở lại lâu dài với hệ thống bảo hiểm, đảm bảo quyền lợi an sinh xã hội cho người lao động không chỉ lúc đang làm việc mà cả lúc họ nghỉ hưu.

***Thứ sáu, sớm nghiên cứu, sửa đổi, điều chỉnh thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi của công nhân, lao động***

Chính phủ giao Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các bộ, ngành nghiên cứu sớm thực hiện nội dung Nghị quyết kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV (Nghị quyết số [101/2019/QH14](http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=198602)) “…*Giao Chính phủ căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nghiên cứu đề xuất giảm thời giờ làm việc bình thường đối với người lao động thấp hơn 48 giờ/tuần và báo cáo Quốc hội xem xét vào thời điểm thích hợp.*”, hướng tới đảm bảo sự công bằng giữa thời giờ làm việc của người lao động khu vực cơ quan, hành chính nhà nước (40 giờ/tuần) và khu vực doanh nghiệp (48 giờ/tuần); tạo điều kiện để người lao động nghỉ ngơi, tái sản xuất sức lao động, chăm sóc con cái, đảm bảo hạnh phúc gia đình.

Nghiên cứu tăng ngày nghỉ lễ, tết hàng năm vào thời điểm thích hợp, vì số ngày nghỉ này của nước ta đang thấp hơn bình quân chung của các nước Đông Nam Á và thế giới từ 5-6 ngày. Nghiên cứu bổ sung tăng 02 ngày nghỉ lễ dịp Quốc Khánh (nghỉ từ mùng 2-5/9), tạo cơ hội cho công nhân được đưa con đến trường trong ngày khai giảng. Đây là nguyện vọng rất thiết tha của số đông công nhân có con đang tuổi đến trường.

***Thứ bảy, tăng cường quản lý nhà nước, hạn chế tình trạng người sử dụng lao động vi phạm pháp luật đối với người lao động***

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các doanh nghiệp vi phạm pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, nhất là các doanh nghiệp không hoặc chậm trả lương, trốn đóng bảo hiểm xã hội, để xảy ra tai nạn lao động, gây khó khăn cho hoạt động công đoàn và người lao động.

Khắc phục tình trạng bỏ qua hoặc xử nhẹ doanh nghiệp vi phạm pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích người lao động của chính quyền một số địa phương. Đảm bảo quản lý chặt chẽ, đúng pháp luật việc việc thành lập và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, không để lợi dụng việc thành lập, hoạt động để xâm phạm quyền lợi người lao động, gây khó khăn cho doanh nghiệp, làm mất an ninh, trật tự.

Chính phủ sớm có chủ trương trình cấp có thẩm quyền có chính sách đặc thù giải quyết, đảm bảo quyền lợi cho hơn 200 nghìn người lao động bị nợ bảo hiểm xã hội do doanh nghiệp giải thể, pháp sản, chủ bỏ trốn hoặc tái cơ cấu.

***Thứ tám, tăng cường hơn nữa trách nhiệm lãnh đạo của các cấp ủy và sự phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức, doanh nghiệp đối với hoạt động công đoàn***

Lãnh đạo cấp ủy các cấp, nhất là những địa phương, ngành có đông công nhân, quan hệ lao động phức tạp cần định kỳ làm việc với ban thường vụ công đoàn các cấp; lựa chọn cán bộ có năng lực, trình độ, hiểu biết về công nhân, công đoàn, nắm vững chính sách, pháp luật, có phương pháp vận động quần chúng tốt làm cán bộ công đoàn, đảm bảo ổn định, ít nhất là ½ nhiệm kỳ.

Chú trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, giới thiệu vào cấp ủy các cấp tỉ lệ cần thiết cán bộ trưởng thành từ công nhân, phong trào công nhân và công đoàn. Những địa phương có đông công nhân cần quan tâm cơ cấu đồng chí chủ tịch liên đoàn lao động là ủy viên thường vụ cấp ủy theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW.

Chính quyền các cấp tích cực phối hợp với công đoàn trong việc chăm lo đời sống, bảo vệ quyền lợi người lao động; tuyên truyền, phổ biến pháp luật; giải quyết tranh chấp lao động tập thể. Người đứng đầu chính quyền định kỳ đối thoại để lắng nghe và giải quyết các vấn đề bức xúc của công nhân, lao động và công đoàn.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, các tổ chức và doanh nghiệp cần tích cực phối hợp hơn nữa với công đoàn các cấp trong việc chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, hội viên và người lao động.

Những kiến nghị trên đây là mong muốn, nguyện vọng chung của đông đảo công nhân lao động và cán bộ công đoàn cả nước trân trọng gửi tới lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam. Kính mong được lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương ghi nhận, quan tâm xem xét, giải quyết.

**G. KẾT QUẢ BẦU CỬ BAN CHẤP HÀNH, ĐOÀN CHỦ TỊCH, CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH, ỦY BAN KIỂM TRA TỔNG LIÊN ĐOÀN**

**1. Ban Chấp hành** **Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam**

Đại hội quyết định số lượng Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII là 177 ủy viên tại Đại hội bầu 168 ủy viên, khuyết 9 ủy viên sẽ kiện toàn trong nhiệm kỳ.

**2. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn** **Lao động Việt Nam**:

Đại hội đã thống nhất số lượng Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII là 31 ủy viên. Tại Đại hội đã bầu 28 ủy viên, khuyết 03 ủy viên sẽ kiện toàn trong nhiệm kỳ.

**3. Bầu các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch**

- Đồng chí Nguyễn Đình Khang, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Các đồng chí: Ngọ Duy Hiểu, Phan Văn Anh, Huỳnh Thanh Xuân, Thái Thu Xương, Nguyễn Xuân Hùng được bầu làm Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**4. Bầu Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn:**

Đại hội thống nhất số ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn là 19 ủy viên; đồng chí Nguyễn Minh Dũng, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, được bầu làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII.

Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023-2028 là sự kiện chính trị quan trọng đánh dấu bước phát triển mới của phong trào công nhân, viên chức, lao động, của tổ chức Công đoàn Việt Nam; khẳng định vai trò, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, truyền thống vẻ vang và những đóng góp to lớn của giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn Việt Nam trong các giai đoạn cách mạng của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam đã thành công tốt đẹp, đề nghị các cấp công đoàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến kết quả Đại hội, Nghị quyết Đại hội thật sâu rộng trong đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động và xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội của các cấp công đoàn.

 **BAN CHẤP HÀNH TỔNG LIÊN ĐOÀN**

 **LAO ĐỘNG VIỆT NAM KHÓA XIII**

**PHÁT BIỂU**

**CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG**

**tại Đại hội đại biểu Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII**

*(Hà Nội, ngày 02/12/2023)*

Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội!

Thưa các vị đại biểu, khách quý!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Hôm nay, giữa lòng Thủ đô Hà Nội, nơi lắng hồn núi sông ngàn năm, Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người, hào hoa và thanh lịch, văn hiến và anh hùng, Công đoàn Việt Nam long trọng tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII nhiệm kỳ 2023-2028, một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị của giai cấp công nhân, người lao động và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Trước hết tôi xin được thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước nhiệt liệt chào mừng các vị khách quý và hơn 1.100 đại biểu ưu tú, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và trí tuệ của giai cấp công nhân, người lao động cả nước và tổ chức Công đoàn các cấp về dự đại hội.

Qua các đồng chí cho phép tôi được gửi tới toàn thể cán bộ đảng viên, công nhân viên chức, người lao động cả nước lời chào thân ái, lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Thưa các đồng chí!

Như chúng ta đều đã biết, Công đoàn Việt Nam là một tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân và người lao động, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động.

Trải qua hơn 94 năm xây dựng, hoạt động, trưởng thành và phát triển, chúng ta có quyền tự hào và khẳng định rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh, tuyệt đối trung thành với Đảng và giai cấp, có những đóng góp xứng đáng vào thắng lợi vĩ đại của cách mạng, góp phần quan trọng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng lớn mạnh.

Trong giai đoạn đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng hiện nay, vai trò, vị thế của tổ chức Công đoàn càng được khẳng định, phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Thưa các đồng chí,

Nhiệm kỳ 2018-2023 vừa qua, hoạt động của tổ chức Công đoàn và đoàn viên, người lao động diễn ra trong bối cảnh có nhiều điểm đặc biệt.

Những năm đầu của nhiệm kỳ các cấp Công đoàn triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Công đoàn, có nhiều thuận lợi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, tốc độ tăng trưởng khá. Tuy nhiên, từ đầu năm 2020, đại dịch COVID-19 bùng phát, cùng tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột vũ trang xảy ra ở nhiều nơi, sự suy giảm kinh tế, thương mại và lạm phát toàn cầu đã ảnh hưởng trực tiếp và toàn diện đến việc làm, thu nhập, đời sống của đoàn viên, người lao động và hoạt động của Công đoàn. Và cuối nhiệm kỳ, tình trạng thiếu việc làm của người lao động diễn ra trên diện rộng, số người lao động phải rời các doanh nghiệp về quê hoặc chuyển sang khu vực phi chính thức tăng nhanh.

Trong bối cảnh đó, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, giải pháp đúng đắn, quyết liệt, duy trì việc làm, bảo đảm thu nhập, giảm thiểu khó khăn cho người lao động. Đặc biệt là ngày 12/6/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TW về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam, tạo cơ sở chính trị vững chắc để đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội XII, XIII của Đảng, thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, các cấp công đoàn cả nước đã vượt mọi khó khăn, đổi mới sáng tạo, triển khai toàn diện có trọng tâm, trọng điểm các mặt công tác, cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đã đề ra.

Ngay sau Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt, xây dựng các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; tập trung thực hiện 3 khâu đột phá và các nhiệm vụ trọng tâm; tạo chuyển biến mới trong hoạt động của Công đoàn.

Các hoạt động Công đoàn đã hướng mạnh về cơ sở, mở rộng và đầu tư nhiều hơn cho khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, tập trung vào hoạt động đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi đoàn viên, người lao động. Với việc không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, các cấp Công đoàn tiếp tục khẳng định vị thế vững chắc trong lòng đoàn viên, người lao động, nhất là trong thời điểm người lao động cả nước chống chọi với dịch bệnh COVID-19.

Mô hình tổ chức bộ máy của Công đoàn ngày càng được hoàn thiện, chất lượng đội ngũ cán bộ Công đoàn từng bước được nâng cao. Trên khắp các lĩnh vực đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình tiên tiến, công nhân viên chức, lao động đi đầu và thành công trong lao động sản xuất kinh doanh, khẳng định vai trò của tổ chức Công đoàn trong hệ thống chính trị, tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của Công đoàn Việt Nam.

Những thành tựu đó không phải chỉ là kết quả của sự nỗ lực, phấn đấu của một số người nào đó, mà là của toàn thể cán bộ, công nhân lao động, của tổ chức Công đoàn mà còn là minh chứng, khẳng định vai trò, vị trí, trách nhiệm to lớn của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Nhân dịp này, tôi xin được thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước nhiệt liệt hoan nghênh, chúc mừng, biểu dương và đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng, thành tích tiến bộ của phong trào công nhân và hoạt động Công đoàn của cả nước trong nhiệm kỳ vừa qua và xin được rất cảm ơn toàn thể các đồng chí và anh chị em.

Thưa các đồng chí!

Bên cạnh những kết quả, thành tích đã đạt được, chúng ta cần thẳng thắn thừa nhận hoạt động của Công đoàn và phong trào công nhân vẫn còn một số hạn chế, bất cập cần sớm có giải pháp khắc phục, trong đó có cả những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra từ nhiều nhiệm kỳ nay. Cụ thể:

Một là về mô hình tổ chức, nội dung, phương thức và hoạt động của Công đoàn có mặt vẫn chậm được đổi mới, chưa bắt kịp sự chuyển đổi nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội và quan hệ lao động. Một bộ phận cán bộ công đoàn còn thiếu sâu sát, năng lực hạn chế, chưa thực sự nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, gần gũi với người lao động, thiếu kỹ năng hoạt động Công đoàn.

Do đó mà không nắm được tâm tư, nguyện vọng, không phải là đã phát huy được đầy đủ vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động.

Hai là về chất lượng đội ngũ công nhân, người lao động nước ta cũng có những dấu ấn, dấu hiệu hụt hẫng và bất cập, còn không ít đoàn viên, người lao động có trình độ nhận thức, kỹ năng nghề nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu thị trường lao động.

Công tác phát triển đoàn viên, thành lập Công đoàn cơ sở chưa tương xứng với sự phát triển của doanh nghiệp, của người lao động, nhất là khu vực doanh nghiệp ngoài Nhà nước. Theo thống kê thì hiện nay tỉ lệ các doanh nghiệp ngoài Nhà nước có tổ chức Công đoàn là còn rất ít, các đồng chí xem lại.

Nhiều nơi chất lượng đoàn viên chưa cao, nhất là về nhận thức chính trị, cá biệt còn có một số bị các thế lực xấu, thù địch tác động lôi kéo, kích động làm những việc sai trái gây mất ổn định, an ninh trật tự an toàn xã hội. Những tồn tại, hạn chế trên đây có trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và trong đó đặc biệt là có trách nhiệm của tổ chức Công đoàn.

Tôi đề nghị đại hội cần quan tâm thảo luận, phân tích kỹ các nguyên nhân tồn tại, hạn chế, rút ra các bài học kinh nghiệm để từ đó đề ra các giải pháp khắc phục cho bằng được trong nhiệm kỳ này.

Thưa các đồng chí,

Chúng ta đều đã biết Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã xác định mục tiêu phát triển đất nước ta đến năm 2030 là năm kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập bình quân cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phải trở thành nước phát triển thu nhập cao.

Để thực hiện được mục tiêu cao cả đó, hơn lúc nào hết, công nhân, lao động và tổ chức Công đoàn nước ta cần nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn nữa về vị trí, vai trò và sứ mệnh lịch sử của mình để chung tay xây dựng Công đoàn Việt Nam ngày càng vững mạnh, toàn diện, xứng đáng là một tổ chức đại diện lớn nhất, là trung tâm tập hợp, đoàn kết giai cấp công nhân và người lao động cả nước, là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Tôi rất hoan nghênh, đánh giá cao và cơ bản đồng tình với báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XII trình đại hội, đặc biệt là nội dung, giải pháp và các nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ tới. Tôi chỉ xin gợi ý, nhấn mạnh, gợi mở thêm một số vấn đề mong được các đồng chí quan tâm xem xét, quyết định.

Một là, trong việc chỉ đạo và triển khai hoạt động Công đoàn, cần nhận thức sâu sắc và quán triệt đầy đủ rằng, Công đoàn Việt Nam là một tổ chức chính trị - xã hội. Tôi nhấn mạnh là tổ chức chính trị - xã hội, không phải tổ chức kinh tế, hoạt động trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng Công sản Việt Nam lãnh đạo, Nhà nước quản lý; vừa là tổ chức chính trị - xã hội, vừa là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Hoạt động của Công đoàn đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng, Công đoàn cần tích cực phối hợp với Nhà nước, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và người sử dụng lao động để chăm lo, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người lao động.

Trong quá trình tổ chức hoạt động, Công đoàn phải phát huy quyền làm chủ của người lao động, hướng tới mục tiêu xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ. Quan tâm nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận hơn nữa về giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Làm sao để cho tổ chức Công đoàn các cấp thật sự là hạt nhân, tập hợp đoàn kết giai cấp công nhân và người lao động trong cả nước.

Hai là, tiếp tục coi trọng và đổi mới hơn nữa nội dung, cách làm trong việc tuyên truyền, vận động, giáo dục, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức chính trị, giác ngộ giai cấp, lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng lớn mạnh, hiện đại.

Công đoàn phải giúp cho mỗi đoàn viên, người lao động nhận thức sâu sắc hơn về Đảng, về chế độ, giai cấp, tổ chức Công đoàn, trách nhiệm công dân, không ngừng nỗ lực trong học tập, lao động, công tác, tích cực tham gia các phong trào thi đua, đóng góp cho sự phát triển của từng cơ quan, đơn vị, đất nước; từ đó nâng cao thu nhập, đời sống của mình và gia đình.

Các hình thức tuyên truyền, vận động, giáo dục cần đa dạng, quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với các phương thức, hình thức truyền thống, nhất là đi sâu, đi sát, cùng làm việc, sinh hoạt, chia sẻ, vận động đoàn viên, người lao động. Đổi mới hình thức tuyên truyền, đưa chủ nghĩa Mác–Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước đến với công nhân, viên chức, lao động; nhất là việc kiên trì, sáng tạo trong tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể hóa các tiêu chí cho phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, người lao động, xây dựng các mô hình phù hợp, kịp thời phát hiện và biểu dương các điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác.

Ba là, các cấp Công đoàn phải khẳng định được vai trò đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Mỗi cán bộ Công đoàn phải luôn luôn đặt ra cho mình câu hỏi và trả lời câu hỏi: Người lao động vào tổ chức Công đoàn để làm gì và có quyền lợi gì, có khó khăn gì không? Phải chăng đó là để họ được giáo dục, học tập, rèn luyện, trưởng thành, được gửi gắm tâm tư, tình cảm, nguyện vọng và quyền lợi của mình với Công đoàn; tin tưởng Công đoàn sẽ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi cho mình. Đằng sau câu hỏi đó phải là những nỗ lực của tổ chức Công đoàn, của cán bộ Công đoàn để thực sự mang lại quyền lợi, niềm tin cho người lao động.

Vai trò đại diện của tổ chức Công đoàn thể hiện trước hết là tích cực tham gia xây dựng chính sách, luật pháp, quy chế, quy định, nội quy lao động ở từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, để chuyển tải mong muốn, nguyện vọng, phát huy cao nhất quyền làm chủ của người lao động.

Kịp thời giám sát, kiến nghị và giải quyết những vấn đề quan tâm, bức xúc của người lao động, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác đối thoại và thương lượng tập thể, mở rộng diện bao phủ thỏa ước lao động tập thể, mang lại lợi ích cho người lao động, luôn luôn quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nhà ở, y tế, đời sống sinh hoạt... đảm bảo an toàn cho người lao động. Tích cực tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp, hạn chế ngừng việc tập thể, không để các phần tử xấu lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân lao động làm những hành vi trái pháp luật.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều diễn biến phức tạp, gặp nhiều khó khăn, đe dọa sự ổn định về việc làm và cơ hội nâng cao thu nhập của người lao động. Tôi đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cần quan tâm nghiên cứu, xây dựng các chương trình phúc lợi dài hạn chứ không phải đi bước một. Làm cũng phải có chiến lược chứ không phải chỉ có kêu gọi là phải lao động, lao động cũng phải đãi ngộ thế nào, phải chăm lo đời sống thế nào chứ? Đây là trách nhiệm của Đảng, của Nhà nước, trong đó có Công đoàn của chúng ta - tổ chức đoàn thể rất gần gũi với anh chị em công nhân lao động.

Tập trung chăm lo, hỗ trợ toàn diện cho đoàn viên, người lao động, nhất là những người có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, mắc bệnh nghề nghiệp, ốm đau dài ngày... Việc chăm lo của Công đoàn phải cụ thể, chu đáo, thiết thực, quan tâm đến từng bữa ăn, từng giấc ngủ, hiểu rõ niềm vui, nỗi buồn của đoàn viên, của người lao động và gia đình của họ. Từ đó thu hút, tập hợp và phát triển đoàn viên Công đoàn, nhất là đội ngũ công nhân, người lao động ngoài khu vực Nhà nước để bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa đoàn viên, người lao động với tổ chức Công đoàn.

Bốn là, cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa mô hình tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động Công đoàn để phù hợp với cơ cấu lao động, loại hình doanh nghiệp, nhu cầu, nguyện vọng của công nhân, người lao động và yêu cầu hội nhập quốc tế.

Trước sự xuất hiện những hình thức mới của việc làm, quan hệ việc làm, sự thay đổi về nhu cầu tập hợp, liên kết của người lao động và thiết chế cho phép hình thành tổ chức đại diện người lao động độc lập ngoài công đoàn trong doanh nghiệp, Công đoàn các cấp cần căn cứ nhu cầu, nguyện vọng của người lao động để xác định mô hình tổ chức, nội dung, mục tiêu và phương thức hoạt động phù hợp.

Xây dựng mô hình tổ chức Công đoàn theo hướng mở, linh hoạt, năng động, quan tâm thí điểm một số mô hình mới để thu hút, tập hợp đoàn viên, người lao động. Phương thức hoạt động Công đoàn cần linh hoạt, không ngừng sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, người lao động; hướng mạnh về cơ sở, nắm chắc cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho cơ sở; phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Công đoàn.

Cần có giải pháp cụ thể đổi mới phương pháp, tác phong công tác của cán bộ Công đoàn, nhất là cán bộ chuyên trách và cán bộ Công đoàn cơ sở. Coi trọng cải cách hành chính, kiên quyết chống quan liêu, bệnh hình thức và bệnh hành chính trong hoạt động Công đoàn.

Triển khai sâu sắc, toàn diện, thực chất các hoạt động Công đoàn, tập trung thực hiện các nhiệm vụ cốt lõi, trọng tâm, mang lại lợi ích thiết thực cho người lao động, xây dựng niềm tin, tạo sự gắn kết giữa người lao động với tổ chức Công đoàn để Công đoàn Việt Nam thực sự là tổ chức của người lao động, do người lao động và vì người lao động. Không phải chỉ kêu gọi đi làm, yêu cầu bắt buộc phải làm thật nhiều mà không tính toàn diện, không chăm lo đến đời sống, những tâm tư, nguyện vọng, những đòi hòi rất chính đáng của anh chị em lao động; chỉ như thế mới lâu, mới bền và như thế mới là xã hội chủ nghĩa.

Năm là, với vị thế là một tổ chức chính trị - xã hội, là cơ sở chính trị vững chắc của Đảng, Nhà nước và chế độ, hơn ai hết Công đoàn phải phát huy vai trò và làm tốt hơn nữa chức năng tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Coi đây là trách nhiệm và quyền lợi chính trị của đoàn viên, công nhân viên chức, người lao động và tổ chức Công đoàn.

Các cấp Công đoàn phải tích cực đấu tranh bảo vệ cương lĩnh chính trị, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện thật tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; góp ý với đảng viên, phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ.

Có những hình thức phù hợp hơn, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII của Đảng; kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh. Tăng cường giới thiệu để bồi dưỡng kết nạp Đảng những cán bộ đảng viên Công đoàn ưu tú, xuất sắc; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng đoàn viên tiên tiến, nòng cốt trong các doanh nghiệp, đơn vị ngoài khu vực Nhà nước, ngoài công lập. Chúng ta không nên định kiến, không nên cục bộ, phải hiểu phát triển Đảng một cách đầy đủ hơn, sâu sắc hơn, cơ bản và lâu dài hơn.

Để đáp ứng công tác chỉ đạo hoạt động Công đoàn trong bối cảnh mới đòi hỏi đội ngũ cán bộ Công đoàn cần có đủ về số lượng, không ngừng nâng cao chất lượng. Công tác cán bộ Công đoàn có tính chất quyết định để làm công tác Công đoàn. Cho nên cần đổi mới mạnh mẽ hơn nữa, có sự phối hợp chặt chẽ giữa Công đoàn cấp trên với cấp ủy trong công tác cán bộ Công đoàn.

Cán bộ Công đoàn phải được lựa chọn kỹ càng, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tập huấn nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng, bản lĩnh, có phẩm chất, năng lực, có tư duy, tầm nhìn, nhiệt huyết, trách nhiệm; vững vàng về chính trị, giỏi về chuyên môn, nắm chắc luật pháp, am hiểm công tác Công đoàn; có kỹ năng, phương pháp vận động quần chúng tốt, có năng lực xử lý hình huống để dẫn dắt, truyền cảm hứng cho đoàn viên, cho người lao động tốt hơn nữa, sâu hơn nữa và hiệu quả cao hơn nữa. Chúng ta đã đến giai đoạn đổi mới thêm, cơ bản hơn, lâu dài hơn và ngày càng được lòng dân hơn theo ý Đảng.

Thưa các đồng chí!

Một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng của Đại hội là bầu ra Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khoá XIII. Tôi đề nghị các đồng chí đại biểu dự đại hội nêu cao trách nhiệm, sáng suốt lựa chọn những đồng chí thật sự tiêu biểu về bản lĩnh, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực, có uy tín, nhiệt tình và trách nhiệm cao vào Ban Chấp hành.

Với quan điểm xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh và giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, đáp ứng được yêu cầu tình hình mới là trách nhiệm của Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội. Tôi đề nghị các ban Đảng Trung ương, các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp theo chức năng nhiệm vụ của mình cần tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ hoạt động của Công đoàn các cấp. Đặc biệt là chăm lo, xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn, phân công những đồng chí có đủ năng lực, phẩm chất, có uy tín, kiến thức, kinh nghiệm, hoạt động Công đoàn làm cán bộ chủ chốt Công đoàn các cấp. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công nhân, Công đoàn.

Chỉ đạo chính quyền và các các cơ quan liên quan kịp thời giải quyết các vấn đề đoàn viên, người lao động quan tâm, bức xúc; tạo mọi điều kiện để Công đoàn hoạt động, nhất là hỗ trợ, chăm lo, đảm bảo phúc lợi xã hội cho người lao động.

Với truyền thống vẻ vang của Công đoàn Việt Nam suốt 94 năm qua, cùng những thành tựu to lớn đã đạt được và tinh thần đổi mới - dân chủ - đoàn kết - phát triển sáng tạo của Đại hội XIII, tôi tha thiết mong muốn và tin tưởng rằng, nhiệm kỳ 2023–2028 là nhiệm kỳ hướng tới kỷ niệm 100 năm Ngày Thành lập Công đoàn Việt Nam. Làm sao để tổ chức Công đoàn Việt Nam, phong trào công nhân lao động sẽ có bước phát triển mới, lập nên những thành tích to lớn và ấn tượng tốt hơn nữa, đóng góp quan trọng vào công cuộc đổi mới, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, góp phần thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân đối với đất nước và dân tộc là xây dựng đất nước Việt Nam: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Tôi xin chúc Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII thành công tốt đẹp và chắc chắn phải thành công tốt đẹp và như thế đại hội có nhiều điểm mới, không phải làm trước mắt, khó khăn lắm cũng phải làm từng bước, làm lâu dài.

Xin trân trọng cảm ơn!

1. Số lượng bổ sung trong nhiệm kỳ đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên không vượt quá một phần hai (1/2) số lượng uỷ viên ban chấp hành đã được đại hội quyết định. [↑](#footnote-ref-1)